

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ KONTUM-TỈNH KONTUM

Căn cứ các Điều 212, Điều 213 và Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 378/2021/TLST-VDS ngày 17/11/2021, về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người *yêu cầu*:

Anh Nguyễn Anh Ph, sinh năm 1976. Địa chỉ: Tổ 5, khu phố 8, phường Bùi Thị X, thành phố Q, tỉnh B.

Chị Phan Thị Trúc H, sinh năm 1975. Địa chỉ: Thôn Kon sơ lam 1, phường Trường Ch, thành phố K, tỉnh K.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về quan hệ hôn nhân:

Anh Nguyễn Anh Ph và chị Phan Thị Trúc H tự nguyện đăng ký kết hôn ngày 01/01/1997 tại Ủy ban nhân dân xã Đắc BL, thị xã K (nay là thành phố K), tỉnh K, do đó hôn nhân của anh Ph và chị H là hợp pháp. Sau khi kết hôn anh chị sống hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do không đồng quan điểm sống, sau đó anh Ph bỏ nhà đi làm xa từ năm 2008 đến nay, cả hai không còn quan tâm đến nhau. Nay cả hai xác định không còn tình cảm và đồng thuận yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành hòa giải nhưng anh Phong và chị H không đồng ý đoàn tụ mà giữ nguyên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Có hai con: Nguyễn Phi H, sinh năm 1997 và Nguyễn Thị Thùy D, sinh năm 2001. Đều đã trưởng thành không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án : Anh Nguyễn Anh Ph tự nguyện nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng).

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 11 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Anh Ph và chị Phan Thị Trúc H- thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Hai con đều trưởng thành không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.Về lệ phí Tòa án : Căn cứ Điều 144, Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 6, khoản 1 Điều 35; Khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Anh Nguyễn Anh Ph tự nguyện nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0000450 ngày 15/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố K, tỉnh K.

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TP K;
- UBND xã Đắkblà, TP K;
- Chi cục THADS TP K;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN
(ĐÃ KÝ)**

MAI THỊ THU

